

Bản án số: 128/2019/HS-ST
Ngày 30-11 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp,

Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền,

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Bùi Thế Anh, bà Lèo Thị Chan,

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường trại tạm giam, Công an tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H: tên gọi khác: Không có; sinh năm 1978 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Đội X, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Huy T và bà Hà Thị N; có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 1996 con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Bản án số 128/2014/HSST ngày 28/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2014 (bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/02/2016).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/06/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Ông Nguyễn Phương Vũ. Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Duy H1, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1982 tại M, Lai Châu. Nơi cư trú: Đội X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam. Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Đỗ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Trần Thị H sinh năm 1987 có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án: Tại Bản án số: 23/2015/HSST ngày 19/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 2 năm tù cho hưởng án treo thử thách 04 năm về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo

phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo); tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy H1: Ông Đèo Văn H3, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị S, sinh 1960; nơi cư trú: Đội X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ, có mặt.

Chị Trần Thị H sinh năm năm 1987, nơi cư trú: Đội X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút, ngày 20/12/2018, tại Km 161 + 600 thuộc khu vực bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, Tổ công tác của Phòng cảnh sát tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các đơn vị chức năng làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô BKS 27A - 02461 chạy theo hướng Sơn La - Hà Nội do Đỗ Duy H trú điều khiển phát hiện và thu giữ trên ghế phụ một túi vải màu đen bên trong có hai túi nilon, túi thứ nhất có một bánh bột nén màu trắng (nghi là Heroine), túi thứ hai bên trong có một túi nilon màu vàng có dòng chữ GUANYINWANG chứa hạt tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp).

Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định. Đã xác định được: Bánh bột nén màu trắng có khối lượng 349,86 gam; Gói hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 879,56 gam đồng thời trích mẫu trưng cầu giám định theo quy định.

Kết quả giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận mẫu gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Mở rộng điều tra ngày 06/06/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H trú tại Đội X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ. Ngày 17/7/2019 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn H1, trú tại nhà số 5, ngõ X, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 BLHS nhưng H1 không có mặt tại địa phương, ngày 31/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn H1.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H1 khai nhận.

Khoảng tháng 9/2018 Nguyễn Văn H vào quán ăn ở thành phố Đ, H gặp và quen Nguyễn Văn H1 nhà ở Hà Nội, sau đó H1 rủ H về nhà H1 chơi, H đã thuê Đỗ Duy H1 (lái xe Tắc xi) đưa H và H1 về nhà Nguyễn Văn H1 ở nhà số 5 ngõ X phường Đ, Quận H, thành phố Hà Nội từ đó ba người quen biết nhau và cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2018, Nguyễn Văn H1 gọi điện bảo H đến nhà nghỉ Mùng Thanh - Thành phố Đ gặp H1, H đến nhà nghỉ, H1 đặt vấn đề bảo H tìm mua

cho H1 một bánh Heroine và 1kg ma túy đá, H nói giá một bánh Heroine là 170.000.000 đồng còn ma túy đá là 200.000.000 đồng/1 kg, H1 đồng ý mua với giá trên và bảo H mua được ma túy thì thuê người vận chuyển ma túy xuống Hà Nội cho H1, H1 sẽ trả trước cho H từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng số tiền còn lại hẹn sẽ trả sau, H đồng ý và nói sẽ cho Đỗ Duy H1 vận chuyển ma túy xuống Hà Nội cho H1, trao đổi xong H về nhà gọi điện cho một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào tên Trong không biết địa chỉ (là người quen trước đó) hỏi mua một bánh Heroine và 1 kg ma túy đá sau khi bán xong mới trả tiền, Trong đồng ý bán cho H một bánh Heroine với giá 120.000.000 đồng và 1 kg ma túy đá với giá 120.000.000đồng và hẹn giao ma túy vào hồi 21 giờ cùng ngày tại cột mốc 178 Biên giới Việt Nam - Lào, H đi bộ đến chỗ hẹn gặp được Trong đưa cho một ba lô bên trong có một bánh Heroine và 1 kg ma túy đá, H đem về nhà cất dấu.

Khoảng 7 giờ ngày 20/12/2018 H gọi điện cho Đỗ Duy H1 bảo đến nhà H, H1 lái xe ô tô đến nhà H, H đưa cho H1 một túi đựng ma túy bảo Đỗ Duy H1 vận chuyển cho Nguyễn Văn H1 ở số 5, ngõ X phường Đ, Quận H, thành phố Hà Nội rồi nhận tiền mua ma túy H1 đưa đem về cho H, H trả tiền công là 10.000.000 đồng, Đỗ Duy H1 đồng ý.

Sau khi nhận ma túy H đưa Đỗ Duy H1 gọi điện cho Nguyễn Văn H1 nói H thuê H1 vận chuyển ma túy xuống Hà Nội cho H1, H1 nói đang ở Đ và bảo Đỗ Duy H1 cứ vận chuyển về ở nhà số 5, ngõ X phường Đ, Quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H1 sẽ gọi điện cho Nguyễn Kim L ra nhận ma túy. Đỗ Duy H1 cho túi ma túy lên xe Taxi vận chuyển về Hà Nội, khi đi đến khu vực xã L huyện V, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 06/06/2019 Nguyễn Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Căn cứ lời khai nhận của Đỗ Duy H3 ngày 21/12/2018, Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Sơn La xác minh tại Công an phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội xác định người thuê nhà số 5, ngõ X, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội là Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Kim , sinh năm 1991, HKTT: Phố L, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, thuê tầng 1 làm quán bán hàng ăn. Tiến hành triệu tập Nguyễn Kim L để làm việc, qua đấu tranh L khai nhận Sáng ngày 20/12/2018 Nguyễn Văn H3 gọi điện nhờ L lấy một túi tiền trong tủ quần áo (L không biết cụ thể bao nhiêu tiền) đưa cho bạn của H1 và nhận một bao gạo cùng 01 túi cây thuốc phiện nhưng L không thấy ai đến đưa, L cũng Chưa đưa túi tiền. Cơ quan CSĐT(PC04) Công an tỉnh Sơn La đã tạm giữ số tiền L đang quản lý, qua kiểm đếm số tiền trong túi là 95.200.000 đồng (Chín mươi lăm triệu, hai trăm ngàn đồng). L không biết việc mua bán ma túy của H1, hiện Nguyễn Văn H1 đang bỏ trốn chưa bắt được, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được được hành vi liên quan của Nguyễn Kim L, khi nào bắt được Nguyễn Văn H1 sẽ đấu tranh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H3 người đặt mua một bánh Herone và một kilôgam ma túy đá của Nguyễn Văn H hiện H3 đang bỏ trốn chưa bắt được, Cơ quan cảnh sát

điều tra ra quyết định truy nã đồng thời ra Quyết định tách vụ án số 08 ngày 4/10/2019 để tiếp tục điều tra truy bắt khi nào bắt được xử lý sau.

Nguồn gốc một bánh Heroine có khối lượng 348 gam và 878,56 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án Nguyễn Văn H khai mua của một người đàn ông dân Mông - Lào tên Trong, H không biết họ và địa chỉ và không nhớ số điện thoại của Trong do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Tại Cáo trạng số 116/VKS-P1 ngày 19/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H1 về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H1 đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không khai báo gì thêm về hành vi phạm tội;

Bị cáo Đỗ Duy H3 khai thêm về chiếc xe ô tô hiện đang bị thu giữ, có nguồn gốc phần lớn là tiền của mẹ bị cáo vay mượn và 1 phần tiền của bị cáo và vợ trước (đã mất) tích lũy được góp lại mua để bị cáo chạy dịch vụ Taxi, hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ thứ 2 đã bỏ đi trước khi bị cáo bị bắt, nên bị cáo đề nghị được trả lại chiếc xe trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày: Trước khi bị bắt Đỗ Duy H3 đang sống chung với bà S, chiếc xe bị cáo bị thu giữ là tài sản chung của gia đình được mua từ tiền của bà vay ngân hàng và tiền bảo hiểm trả cho vợ trước của bị cáo và cũng có 1 phần của bị cáo tích lũy, cho bị cáo làm Taxi để có thu nhập chung trong gia đình, hiện nay các khoản nợ vẫn chưa trả được, bà S đề nghị được trả lại chiếc xe trên để có điều kiện trả nợ đã vay để mua xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H1 phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H Tù hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Duy H3 tù Chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trừ mẫu giám định và 01 chiếc túi vải đựng ma túy; Đối với chiếc xe ô tô BKS 27A - 02461 đang thu giữ của bị cáo H3 đề nghị tịch thu 1/2 giá trị sung vào ngân sách nhà nước, phần còn lại trả cho bà S; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo H3; trả các giấy tờ tùy thân cho bị cáo H3.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Phương Vũ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Luật sư nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về tội danh,

điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên luật sư đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo hình phạt tù không thời hạn, tạo cơ hội cho bị cáo được sống để hoàn lương, trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Quan điểm của Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy H3: Luật sư nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ và không áp dụng hình phạt bổ sung. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Đỗ Duy H3 tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức nên áp dụng thêm quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc xe ô tô TOYOTA VIOS, BKS 27A-02461 là tài sản chung của gia đình bị cáo có sự đóng góp của mẹ bị cáo (bà Sim) mua chiếc xe trên mục đích để bị cáo chạy Taxi, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội gia đình không biết, đề nghị hội đồng xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ đã bỏ nhà đi hiện chỉ còn mẹ chăm sóc con của bị cáo, do đó đề nghị trả cho gia đình bị cáo chiếc xe trên.

- Bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H3 nhất trí với ý kiến bào chữa của Luật sư và không có ý kiến bổ sung, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, đã thể hiện:

Ngày 19/12/2018 Nguyễn Văn H đã mua 01 bánh Heroine có khối lượng 349,86 gam và 879,56 gam Methamphetamine mục đích để bán cho Nguyễn Văn H3 để kiếm lời. Ngày 20/12/2018 Nguyễn Văn H đã trao đổi và giao số ma túy trên cho Đỗ Duy H1 vận chuyển từ Đ về Hà Nội để bán cho Nguyễn Văn H1 và nhận tiền về giao cho H. Đỗ Duy H3 đã sử dụng xe ô tô TOYOTA VIOS, BKS 27A-02461 của gia đình vận chuyển số ma túy trên từ Điện Biên đến Hà Nội, khi đi đến Km 161 + 600 thuộc khu vực bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì bị Công an tỉnh Sơn La phát

hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên. Qua lời khai của Đỗ Duy H3, ngày 06/06/2019 Nguyễn Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La bị bắt giữ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác của Tổ công tác Phòng cảnh sát tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Sơn La lập hồi 23 giờ 15 phút, ngày 20/12/2018, tại Km 161 + 600 thuộc khu vực bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La đối với Đỗ Duy H1 và vật chứng thu giữ gồm có hai túi nilon, túi thứ nhất có một bánh bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine), túi thứ hai bên trong có một túi nilon màu vàng có dòng chữ GUANYINWANG chứa hạt tinh thể màu trắng (nghỉ ma túy tổng hợp).

- Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La lập, đã xác định Bánh bột nén màu trắng có khối lượng 349,86 gam trích 01 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu H1; Gói hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 879,56 gam trích 01 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu H3;

- Kết luận giám định số 126 ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu: H1 là ma túy, loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu là 01 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu: H3 là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là: 01 gam”. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ 349,86gam Heroine và 879,56gam Methamphetamine”.*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Đỗ Duy H3, Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Duy H3 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 349,86 gam Heroine và 879,56 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy 1.229,42 gam đã vi phạm tình tiết tình tiết *“Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H3 là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất

ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, nên cần xử phạt nghiêm.

[5] Về vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Nguyễn Văn H là người trao đổi thỏa thuận việc mua bán ma túy với Nguyễn Văn H3, bị cáo đã trực tiếp tìm mua ma túy, sau đó thuê Đỗ Duy H3 đem ma túy bán cho Nguyễn Văn H3, do đó giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Đỗ Duy H3, được Nguyễn Văn H thuê vận chuyển ma túy giao cho Nguyễn Văn H1 và nhận tiền về cho H, bị cáo đã chuẩn bị phương tiện và tích cực thực hiện hành vi phạm tội, do đó là đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Văn H, nên khi lượng hình phạt được xem xét áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, tại Bản án số 128/2014/HSST ngày 28/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã tuyên phạt Nguyễn Văn H 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2014 (bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/02/2016), do đó tính đến ngày phạm tội mới bị cáo đương nhiên được xóa án tích (điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự), bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã khai ra đồng phạm (Nguyễn Văn H3), bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng đã mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng tương đối lớn, tính nguy hiểm đối với xã hội cao. Ngoài ra, xét về nhân thân bị cáo đã bị xử phạt tù về tội phạm ma túy, tuy không xác định là tiền án nhưng là cơ sở để xem xét, đánh giá bản thân bị cáo đã không chịu tu dưỡng rèn luyện cải tạo, không chấp hành pháp luật, nên ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo xin xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt tù không thời hạn để bị cáo có cơ hội được cải tạo là không có cơ sở chấp nhận. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhất, loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đỗ Duy H3 đã phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo (tại Bản án số 23/2015/HSST ngày 19/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ Đông, tỉnh Điện Biên đã xử phạt bị cáo Đỗ Duy H3 hai năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Trộm cắp tài sản), do đó phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, ngoài ra cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 Bản án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, bị cáo đã khai ra đồng phạm là tình tiết tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện, điều tra tội phạm; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t,

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo Đỗ Duy H3 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức do đó cần xem xét xử mức hình phạt tù không thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với mức độ, vị trí vai trò của bị cáo trong vụ án, cũng đảm bảo biện cải tại giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định được điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đều khó khăn, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định và không có khả năng thi hành, nên không áp dụng.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 348,86 gam Heroine, và 878,56 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích lấy mẫu giám định, xét đây là loại chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, đối với chiếc túi vải màu đen loại ba lô có quai đeo nhãn hiệu “HOÀNG HÀ” là vật các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển kiểm soát 27A-02461 màu sơn bạc, kèm giấy tờ của xe mang tên Đỗ Duy H3. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu này là tài sản chung của gia đình, (bị cáo hiện đang sống chung với mẹ bà Nguyễn Thị S) bà S đã vay Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Điện Biên để mua xe cho bị cáo chạy Taxi, Đỗ Duy H3 đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội vận chuyển ma túy gia đình không ai được biết, nay bà Nguyễn Thị S đề nghị trả lại chiếc xe trên để trang trải các khoản nợ, xét là chính đáng cần chấp nhận và trả chiếc xe trên cho bà S.

Đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Đỗ Duy H3, quá trình điều tra xác định số tiền trên là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, vỏ màu đen, thu giữ của Đỗ Duy H3, quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 95.200.000 đồng (Chín mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị Kim L. Quá trình điều tra Nguyễn Thị Kim L khai nhận số tiền trên là của Nguyễn Văn H3 nhờ đưa cho Đỗ Duy H3. Hiện nay chưa bắt được Nguyễn Văn H3, do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, đã lưu số tiền trên tại kho bạc nhà nước tỉnh Sơn La, khi nào bắt được Nguyễn Văn H3 sẽ điều tra xử lý sau.

Đối với 01 hộ chiếu số C636868201; 01 chứng minh nhân dân số 040276565; 01 giấy phép lái xe số 310160872994; 01 giấy phép lái xe số T235390 đều mang tên Đỗ Duy H3 là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo H3 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy H1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Đỗ Duy H1 tù Chung thân.

- Căn cứ khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56, điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Đỗ Duy H1 phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 23/2015/HSST ngày 19/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ Đông, tỉnh Điện Biên. Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo Đỗ Duy H1 phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân, tính từ ngày 20/12/2018.

Bị cáo Đỗ Duy H1 được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2015 đến 14/4/2015 của Bản án số 23/2015/HSST ngày 19/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên vào thời hạn chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp vật chứng còn nguyên niêm phong một mặt vật chứng có ghi dòng chữ: Vật chứng nhập kho vụ Đỗ Duy H1, phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt ngày 20.12.2018. Ký hiệu H2 khối lượng 348,86 gam; Ký hiệu H4 khối lượng 878,56 gam. (kết luận giám định số 126/25.12.2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, thì mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; Loại Heroine; Mẫu gửi giám định ký hiệu H3 là ma túy: Loại Methamphetamine) tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có 08 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của thành phần tham gia niêm phong; 01 chiếc ba lô màu đen, loại ba lô có quai đeo nhãn hiệu “HOÀNGHÀDODA”, thu giữ của Đỗ Duy H1.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà: Nguyễn Thị S, sinh 1960; nơi cư trú: Đội 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ: 01 chiếc ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển kiểm soát 27A-024.61 màu sơn bạc, số khung RL4BT-913X99501274, số máy: 1N2X-951734, xe có đủ 05 ghế ngồi, xe có 02 gương chiếu hậu, kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng, kèm giấy tờ của xe gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010730 mang tên Đỗ Duy H1 có biển số đăng ký 27A-024.61 do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 17.11.2004; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC6677375, do sở giao thông vận tải Điện Biên cấp ngày 13.9.2018; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự

nguyên xe ô tô KC004091179 do giám đốc Công ty Bảo Việt tỉnh Điện Biên cấp ngày 14.3.2018 (đều thu giữ của Đỗ Duy H1).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen model: TA-1034 (điện thoại bàn phím) có 02 imei và 04 số cuối, imei 1: 6776; imei 2: 6775 đã qua sử dụng kèm 01 sim trong máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu đen model: SM-J25F/DS (điện thoại cảm ứng) có 02 imei và 04 số cuối: Imei 1: 900/6, Imei 2: 900/4, điện thoại đã qua sử dụng kèm 02 sim trong máy, thu giữ của Đỗ Duy H1.

- Tạm giữ số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Đỗ Duy H1, để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Duy H1 01 hộ chiếu PASSPORT có số C6368682 mang tên Đỗ Duy H1, do cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an cấp ngày 29.11.2018; 01 chứng minh nhân dân số 040276565 mang tên Đỗ duy H1, do Công an tỉnh Điện biên cấp ngày 23.5.2016; 01 giấy phép lái xe số 310160872994 do sơ giao thông tỉnh Điện Biên cấp ngày 14.10.2016 mang tên Đỗ Duy H1; 01 giấy phép lái xe số T235390 mang tên Đỗ Duy H1, do sơ giao thông tỉnh Điện Biên cấp ngày 17.11.2004, đều thu giữ của Đỗ Duy H1.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Duy H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại viên tòa được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại viên tòa được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H không kháng cáo, không bị kháng nghị thì có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã Hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- TANC cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- PC04 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV - THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Huy Hiệp